

Phụ lục
HƯỚNG DẪN MỘT SỐ THỦ TỤC VỀ THUẾ ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TỔ CHỨC SẮP XẾP LẠI BỘ MÁY
(Kèm theo công văn số 44 /CT-NVT ngày 12 / 3 /2025 của Cục Thuế)

STT	Các trường hợp tổ chức sắp xếp lại	Thủ tục thực hiện	Ví dụ
1	Trường hợp người nộp thuế đã được cấp mã số thuế có thay đổi thông tin sau khi sắp xếp lại (như thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, thay đổi người đứng đầu của tổ chức,...)	<p>Người nộp thuế thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Văn bản tương đương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 36 Luật Quản lý thuế, Điều 10 Thông tư số 86/2024/TT-BTC, Công văn số 4735/TCT-KK ngày 22/10/2024 về việc rà soát thông tin để đảm bảo triển khai cấp tài khoản định danh tổ chức.</p> <p>Hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế mẫu số 08-MST ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC; + Bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Văn bản tương đương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 	<p>“Tổng cục Thuế” sau tổ chức sắp xếp lại thành “Cục Thuế”, “Tổng cục Hải quan” sau tổ chức sắp xếp lại thành “Cục Hải quan” thì các đơn vị thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp.</p>
2	Trường hợp người nộp thuế thành lập mới sau khi sắp xếp lại	<p>Người nộp thuế thực hiện thủ tục đăng ký thuế với cơ quan thuế nơi tổ chức đóng trụ sở trong thời hạn 10 ngày làm việc theo quy định tại Điều 31, Điều 32, Điều 33 Luật Quản lý thuế và Điều 7 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.</p> <p>Hồ sơ đăng ký thuế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 01-ĐK-TCT (đối với đơn vị độc lập) hoặc mẫu số 02-ĐK-TCT (đối với đơn vị phụ thuộc) ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC; - Bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Văn bản tương đương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; 	

STT	Các trường hợp tổ chức sắp xếp lại	Thủ tục thực hiện	Ví dụ
		- Các giấy tờ khác có liên quan theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.	
3	Trường hợp người nộp thuế chấm dứt hoạt động sau khi sắp xếp lại	<p>Người nộp thuế thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 39 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Điều 14 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.</p> <p>Hồ sơ đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế mẫu số 24/ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC. - Các giấy tờ khác có liên quan quy định tại Điều 14 Thông tư số 86/2024/TT-BTC. 	<p>“Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp”, “Ủy ban giám sát tài chính quốc gia” kết thúc hoạt động sau tổ chức sắp xếp lại thì các đơn vị thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp.</p>
		<p><i>Lưu ý:</i> NNT phải hoàn thành các nghĩa vụ về thuế (quyết toán thuế đến thời điểm chấm dứt hoạt động trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện đối với loại thuế phải quyết toán) và hoàn thành nghĩa vụ về hóa đơn trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.</p>	
4	Trường hợp hợp nhất tổ chức	<p>* Người nộp thuế là các tổ chức bị hợp nhất thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 39 Luật Quản lý thuế và Điều 14 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.</p> <p>Hồ sơ đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế mẫu số 24/ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC. - Các giấy tờ khác có liên quan quy định tại Điều 14 Thông tư số 86/2024/TT-BTC. <p><i>Lưu ý:</i> Người nộp thuế phải hoàn thành các nghĩa vụ về thuế (quyết toán</p>	<p>Thành lập “Bộ Nông nghiệp và Môi trường” trên cơ sở hợp nhất “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” và “Bộ Tài nguyên và Môi trường” thì:</p> <p>+ “Bộ Nông nghiệp và Môi trường” được thành lập sau tổ chức sắp xếp</p>

STT	Các trường hợp tổ chức sắp xếp lại	Thủ tục thực hiện	Ví dụ
		<p>thuế đến thời điểm chấm dứt hoạt động trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện đối với loại thuế phải quyết toán) và hoàn thành nghĩa vụ về hóa đơn (nếu có) trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.</p> <p>* Người nộp thuế là tổ chức hợp nhất thực hiện thủ tục đăng ký thuế với cơ quan thuế nơi tổ chức đóng trụ sở trong thời hạn 10 ngày làm việc theo quy định tại Điều 31, Điều 32, Điều 33 Luật Quản lý thuế và Điều 7 Thông tư 86/2024/TT-BTC.</p> <p>Hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 01-ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC - Bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Văn bản tương đương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Các giấy tờ khác có liên quan theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 86/2024/TT-BTC. 	<p>lại thực hiện thủ tục đăng ký thuế với cơ quan thuế nơi người nộp thuế đóng trụ sở.</p> <p>+ “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”, “Bộ Tài nguyên và Môi trường”: thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp.</p>
5	Trường hợp sáp nhập tổ chức	<p>Người nộp thuế là tổ chức nhận sáp nhập sẽ giữ nguyên mã số thuế, người nộp thuế là các tổ chức bị sáp nhập sẽ chấm dứt hiệu lực mã số thuế.</p> <p>* Tổ chức bị sáp nhập thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản chấm dứt hoạt động với cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Điều 39 Luật Quản lý thuế và Điều 14 Thông tư số 86/2024/TT-BTC;</p> <p>Hồ sơ đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế mẫu số 24/ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC. - Các giấy tờ khác có liên quan quy định tại Điều 14 Thông tư số 	<p>Trường hợp sáp nhập “Trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường” vào “Đại học Tài nguyên và Môi trường” thì:</p> <p>+ “Trường Đại học tài nguyên và Môi trường” giữ nguyên mã số thuế đã được cấp, thực hiện</p>

STT	Các trường hợp tổ chức sắp xếp lại	Thủ tục thực hiện	Ví dụ
		<p>86/2024/TT-BTC.</p> <p><i>Lưu ý:</i> Người nộp thuế phải hoàn thành các nghĩa vụ về thuế (quyết toán thuế đến thời điểm chấm dứt hoạt động trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện đối với loại thuế phải quyết toán) và hoàn thành nghĩa vụ về hóa đơn (nếu có) trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.</p> <p>* Tổ chức nhận sáp nhập nếu có thay đổi thông tin đăng ký thuế (như thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, người đứng đầu tổ chức...) thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Văn bản tương đương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 36 Luật Quản lý thuế, điểm b khoản 3 Điều 20 Thông tư số 86/2024/TT-BTC, Công văn số 4735/TCT-KK ngày 22/10/2024 về việc rà soát thông tin để đảm bảo triển khai cấp tài khoản định danh tổ chức.</p> <p>Hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> +Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế mẫu số 08-MST ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC; + Bản sao Quyết định sáp nhập tổ chức hoặc Văn bản tương đương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; + Bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Văn bản tương đương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 	<p>thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp (nếu có thay đổi).</p> <p>+ “Trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường” thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp.</p>